

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HNGĐ-ST

Ngày 09 - 9 - 2025

“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Bào.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hòa và bà Phạm Thị Thơm

- Thư ký Tòa án phiên tòa: Ông Phạm Văn Thử - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 72/2025/TLST, ngày 26 tháng 4 năm 2025, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Lâm Đồng, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương L, sinh năm 1994

Địa chỉ: Buôn Ea Na, xã Ea Na, huyện K, tỉnh Đ- Có mặt.

- Bị đơn: Anh Cao Đình H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số 40A Võ Thị Sáu, tổ dân phố 02, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ (Nay là Số 40A Võ Thị Sáu, thôn 02 Ea Tling, xã C, tỉnh L) - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Phương L trình bày: Chị L và anh Cao Đình H kết hôn nhau năm 2015 và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (nay là UBND xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng). Việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chị L, anh H sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do không hòa hợp, chửi mắng

nhau, không thể tiếp tục chung sống được và phải chuyển về nhà cha mẹ đẻ sinh sống. Thực tế giữa chị L với anh H đã ly thân với nhau từ năm 2016 cho đến nay. Vì vậy, chị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Cao Đình H. Về con chung: Chưa có; Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị L nhận nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn anh Cao Đình H. Tuy nhiên bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy, Tòa án không tiến hành lấy lời khai được với bị đơn, không tiến hành hòa giải giữa các đương sự với nhau được. Do đó, Tòa án phải đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không chấp hành giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần lần 1 và lần 2, phiên tòa lần thứ nhất và lần 2 bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tiến hành lập biên bản và làm các thủ tục đúng theo quy định của pháp luật nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp.

- Về nội dung: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương L.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương L được ly hôn với anh Cao Đình H.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị Loan nhận nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị L khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Lâm Đồng) giải quyết ly hôn với anh H, bị đơn có nơi có cư trú tại tổ dân phố 02, TT. Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (Nay là thôn 02 Ea Tling, xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Lâm Đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan hệ pháp luật là “Ly hôn”.

[2] Về chấp hành pháp luật của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không chấp hành giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần lần 1 và lần 2, phiên tòa lần thứ nhất và lần 2 bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án phải đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị L kết hôn với anh H từ năm 2015 và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Ea Tling, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (nay là UBND xã Cư Jút, tỉnh Lâm Đồng), việc chung sống và kết hôn là tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, kết hôn đúng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn: Năm 2015 chị L với anh H kết hôn với nhau, tuy nhiên trong cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, thực tế giữa chị L với anh H đã ly thân với nhau từ năm 2016 cho đến nay. Sự việc đã được thể hiện rõ trong biên bản xác minh ngày 12/8/2025 tại ban tự quản thôn nơi anh Hùng sinh sống, cư trú. Xét thấy, chị L với anh H đã sống ly thân, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy yêu cầu ly hôn của chị L là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[3.2] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nguyên đơn chị Loan nhận nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 tại phiên tòa có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Phương L

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Phương L được ly hôn với anh Cao Đình H.

2. *Về tài sản chung và nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

3. *Về án phí:* Án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), chị Nguyễn Thị Phương L nhận nộp toàn bộ, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị L nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 9 - Lâm Đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0005471 ngày 23/4/2025.

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn Chị L có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Cao Đình H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Khu vực 9;
- Phòng THADS Khu vực 9;
- UBND xã Cư Jút;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

NÔNG VĂN BÀO

